TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC** Bản án số: 71/2024/HS-ST Ngày 05 tháng 6 năm 2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Việt Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường Nhà văn hóa tổ dân phố H, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 70/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Đinh Thanh Đ, sinh năm 1986 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đinh Văn C và bà Đỗ Thị L; vợ thứ nhất đã ly hôn là chị Nguyễn Thị M; vợ thứ hai đã ly hôn là chị Lương Thị Y; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/4/2020, Đinh Thanh Đ bị Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, chấp hành xong vào ngày 25/9/2021;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Trọng K, ông Đỗ Văn S (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 19/01/2024, Đinh Thanh Đ đang ở nhà tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì nảy ý định sử dụng trái phép ma túy đá và ma túy ngựa nên đã một mình bắt xe taxi đến thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua. Khi đến địa phận phường K, Đ xuống xe rồi một mình đi bộ đến khu vực bãi rác thuộc tổ dân phố T, phường K. Tại đây, Đ gặp và mua được của một nữ giới tên Q (Đ không biết rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) 02 túi nilon chứa ma túy ngựa và ma túy đá bằng 500.000đ là tiền của cá nhân. Sau khi giao dịch xong, Q bỏ đi đâu không rõ, còn Đ cầm 02 túi nilon nói trên ở lòng bàn tay phải rồi đi bộ tìm nơi vắng người để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, Đ bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện, lập biên bản. Vật chứng đã thu giữ:

T tại lòng bàn tay phải của Đ 02 túi nilon màu trắng, trong đó 01 túi nilon bên trong có các hạt tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong có chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ (Đ khai nhận là ma túy đá và ma túy ngựa mua để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện) được niêm phong trong phong bì thư kí hiệu A1.

Tạm giữ tại lòng bàn tay trái của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V (CQĐT) đã ra Quyết định tạm giữ, Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Đinh Thanh Đ đồng thời có Quyết định trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh V giám định đối với mẫu ký hiệu A1 thu giữ của Đinh Thanh Đ. Quá trình khám xét nơi ở của Đinh Thanh Đ, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tại Kết luận giám định số 222/KLGĐ ngày 24/01/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh V, kết luận:

"5.1 Tinh thể màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng: 0,3875g (Không phẩy ba tám bảy năm gam, không kể bao bì)

5.2 Hai viên nén hình trụ tròn, màu đỏ có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,1934g (Không phảy một chín ba bốn gam, không kể bao bì)

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định A1 còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,3674 gam chất bột màu trắng; 0,1632 gam chất bột màu đỏ cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 205" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh V*./.".*

Quá trình điều tra vụ án Đ nhất trí với nội dung Kết luận giám định và khai nhận toàn bộ hành vi liên quan đến vụ án như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng nữ giới tên Q nhưng do Đ không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên chưa có kết quả. Ngoài lời khai của Đ không có chứng cứ nào khác để xác định chính xác đối tượng do vậy cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau. Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Đ khi bắt quả tang. CQĐT xác định đều là tài sản hợp pháp của Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKSTPVY ngày 02/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Đinh Thanh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa, Đinh Thanh Đ giữ nguyên lời khai nhận tội ở giai đoạn điều tra. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên công bố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đinh Thanh Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt Đinh Thanh Đ từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; không phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS; về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,5306 gam ma túy loại Methamphetamine (trong đó có 0,3674 chất bột màu trắng và 0,1632 gam chất bột màu đỏ) cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; trả lại Đinh Thanh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh đã cũ, đều đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Đ không tranh luận, bào chữa gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại hòa nhập cộng đồng tu dưỡng bản thân thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã được thu giữ, cũng như kết luận giám định và các tài liệu khác. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 19/01/2024, tại khu vực bãi rác thuộc tổ dân phố T, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Đinh Thanh Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,5809g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, chất gây nghiện và đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Nội dung điều luật có quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

Như vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, trong đó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố mà còn là nguyên nhân gây suy kiệt giống nòi và gia tăng tội phạm

khác trong xã hội. Vì vậy Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã đưa vụ án ra xét xử lưu động, công khai nhằm xử lý nghiêm khắc tội phạm, góp phần tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Đ tuy không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy, ham chơi, đua đòi, lười lao động nên đã sớm sa ngã vào tệ nạn xã hội dẫn đến nghiện ma túy. Nhà nước đã có biện pháp cho bị cáo đi cai nghiện bắt buộc nhưng không thành, cho thấy bị cáo là người khó cải tạo và có thái độ coi thường pháp luật. Sau khi bị bắt quả tang, Đ tỏ thái độ thành khẩn trong khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử xem xét dựa trên tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng hình phạt tù có thời hạn tại trại giam mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Với mức phạt theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, thích đáng với bị cáo, có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về phạt bổ sung: Do bị cáo Đ là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không đảm bảo điều kiện thi hành án. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, quyết định phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng nữ giới tên Q là người đã bán ma túy cho Đ chiều ngày 19/01/2023 nhưng Đ không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên chưa có kết quả. Ngoài lời khai của Đ không có chứng cứ nào khác để xác định chính xác đối tượng do vậy đến nay cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Qua thực tiễn công tác xét xử án hình sự những năm gần đây, Hội đồng xét xử nhận thấy ngoài những khu vực thường xuyên có những đối tượng bán ma túy như đường Đ thuộc phường Đ thì khu vực B thuộc phường K cũng là nơi thường xuyên diễn ra việc trao đổi mua bán ma túy. Đối tượng bán ma túy thường không để lộ thông tin cho các con nghiện biết nên việc điều tra xác minh nếu chỉ dựa vào lời khai

của con nghiện sẽ không đạt kết quả. Để công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn được hiệu quả, đề nghị cơ quan điều tra cần trọng tâm xác minh rõ các đối tượng thường xuất hiện ở những khu vực nói trên để triệt để xóa sổ tình trạng mua bán ma túy.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Đ khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định đều là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy những tài sản này được trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 0,5306 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định là đối tượng trực tiếp liên quan đến tội phạm, bị cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 500.000đ mà bị cáo Đ dùng để mua ma túy; do Đ đã thanh toán cho người bán ma túy nên đến nay không thu hồi được. Vì vậy, số tiền này sẽ được xử lý sau khi làm rõ đối tượng tên Q.

[9] Về án phí: Bị cáo Đ phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đinh Thanh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Đinh Thanh Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2024.

Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng:

Trả lại Đinh Thanh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 0,5306 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm nêu tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Đinh Thanh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh P;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Y;
- Công an thành phố;
- Trại tạm giam - CA V;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Y;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Quang